

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC: NGỮ VĂN. KHỐI LỚP 6
Năm học 2026 - 2027

(Theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 14; Số học sinh: 557/270 nữ

- HS khuyết tật: 03.

2. Tình hình đội ngũ:

- Số giáo viên: 16.

- Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0; Đại học: 16; Trên đại học: 0

3. Thiết bị dạy học:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy vi tính kết nối mạng		Trong tất cả tiết dạy	Trình chiếu
2	Tivi Smart			
3	Bảng thông minh		Tiết dạy thao giảng, hội giảng	Trình chiếu, vẽ sơ đồ tư duy, ghi bảng...
4	Bộ tranh mô hình hóa các thành tố của văn bản truyện		Dạy các tác phẩm truyện, truyện truyền thuyết, cổ tích, đồng thoại	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy học đọc hiểu các thể loại truyện
	Tranh mô hình hóa các yếu tố hình thức của văn bản nghị luận: mở bài, thân bài, kết bài; ý kiến, lí lẽ, bằng chứng		Dạy các văn bản nghị luận	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy học các văn bản nghị luận

5	Tranh mô hình hóa các yếu tố hình thức của văn bản thông tin.		Dạy các văn bản thông tin.	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy học đọc hiểu văn bản thông tin
6	Tranh minh họa: Mô hình hóa quy trình viết 1 văn bản và Sơ đồ tóm tắt nội dung chính của một số văn bản đơn giản		Dạy quy trình, cách viết chung	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy học viết quy trình viết 1 văn bản và Sơ đồ tóm tắt nội dung chính của một số văn bản đơn giản
7	Sơ đồ mô hình một số kiểu văn bản có trong chương trình		Dạy về quy trình, cách viết theo kiểu văn bản	Minh họa, phục vụ cho hoạt động dạy học bằng sơ đồ mô hình một số kiểu văn bản có trong chương trình.

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Hội trường	03	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, diễn kịch	
2	Sân chơi (vườn trường)	03	Dạy trải nghiệm	

II. Kế hoạch dạy học (Phân phối chương trình):

Cả năm: 35 tuần (140 tiết)
Học kì I: Từ tuần 1 đến tuần 18 (18 tuần x 4 tiết = 72 tiết)
Học kì II: Từ tuần 19 đến tuần 35 (17 tuần x 4 tiết = 68 tiết)

HỌC KÌ I

TUẦN	TIẾT PPCT	BÀI HỌC	SỐ TIẾT	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	Tích hợp năng lực số và trí tuệ nhân tạo AI
		Bài 1. Tôi và các bạn	15 tiết		

1	1 - 4	Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn	4	- Nhận biết được một số yếu tố của truyện đồng thoại (cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật) và người kể chuyện ngôi thứ nhất. - Nhận biết và phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Nhận biết được từ đơn và từ phức, từ ghép và từ láy, hiểu được tác dụng của việc sử dụng từ láy trong văn bản; Nghĩa của một số thành ngữ thông dụng - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra. - Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân, biết viết văn bản bảo đảm các bước. - Kể được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân. - Nhân ái, chan hoà, khiêm tốn; - Trân trọng tình bạn, tôn trọng sự khác biệt. * Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được một số yếu tố của truyện đồng thoại (cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật) và người kể chuyện ngôi thứ nhất. - Nhận biết được đặc điểm cơ bản của nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật. - Nhận biết được từ đơn và từ phức, từ ghép và từ láy; một số thành ngữ thông dụng. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử		
		Bài học đường đời đầu tiên				
		Thực hành tiếng Việt				
2	5 - 7	Nếu cậu muốn có một người bạn	3			
		Thực hành tiếng Việt				
	8	Bắt nạt	2			
3	9	Bắt nạt (tiếp)				
	10	Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của em	1		*Tích hợp giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI): 6.D1.MR1. Trình bày được ý kiến cá nhân về việc nên hay không nên sử dụng AI trong một số tình huống thực tế; giải thích được lí do lựa chọn dựa trên lợi ích và tác hại của việc sử dụng AI trong tình huống đó.	
	11, 12	Thực hành: Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của em	2			
4	13	Đánh giá và sửa bài	1			

	14, 15	Nói và nghe: Kể lại một trải nghiệm của em	2	của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra. - Viết được đoạn văn ngắn kể lại một trải nghiệm của bản thân. - Kể ngắn gọn được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân. - Nhân ái, chan hoà, khiêm tốn; - Trân trọng tình bạn, tôn trọng sự khác biệt.	
		Bài 2. Gỡ cửa trái tim	11 tiết		
5	16-17	Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn	2	- Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ; nêu được tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ. - Nhận biết được ẩn dụ và hiểu được tác dụng của việc sử dụng ẩn dụ. - Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả. - Trình bày được ý kiến về một vấn đề trong đời sống. - Nhân ái, yêu gia đình, yêu vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống. * Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh. - Nhận biết được một vài ẩn dụ đơn giản. - Viết được đoạn văn ngắn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả. - Trình bày được một cách ngắn gọn ý kiến về một vấn đề trong đời sống. - Nhân ái, yêu gia đình, yêu vẻ đẹp của thiên	
		Chuyện cổ tích về loài người			
	18-19	Chuyện cổ tích về loài người	2		
		Thực hành tiếng Việt			
	20- 21	Mây và sóng	2		
	Thực hành tiếng Việt				
6	22, 23	Bức tranh của em gái tôi	2		
	24- 25	Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả	2		
		Thực hành: Viết đoạn văn			

7		ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả; đánh giá và sửa bài		nhiên và cuộc sống.	
	26	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống gia đình	1		
		Bài 3. Yêu thương và chia sẻ + Kiểm tra giữa kì I + Đọc mở rộng	12 tiết + 3 + 1		
	27-28	Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn Cô bé bán diêm	2		
8	29-30	Cô bé bán diêm (tiếp) Thực hành tiếng Việt	2	- Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ ba, nhận biết được những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản. -Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra. - Nhận biết được cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ và hiểu được tác dụng của việc dùng các kiểu cụm từ này để mở rộng thành phần chính của câu. - Biết đồng cảm và giúp đỡ những người thiệt thòi, bất hạnh.	
	31	Gió lạnh đầu mùa	1		
		Gió lạnh đầu mùa (tt)			
9	32- 33	Thực hành tiếng Việt	2	* Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ ba. - Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra. - Nhận biết được một số cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ. - Biết đồng cảm và giúp đỡ những người thiệt	

				thời, bất hạnh.	
		Ôn tập và kiểm tra giữa kì I			
	34	Ôn tập giữa kì I	1		
	35,36	Kiểm tra giữa kì I	2		
10	37	Con chào mào	1	- Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân. - Biết nói về một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân. - Biết đồng cảm và giúp đỡ những người thiệt thòi, bất hạnh. * Dành cho học sinh khuyết tật: - Viết được bài đoạn văn ngắn kể lại một trải nghiệm của bản thân. - Biết nói ngắn gọn về một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân. - Biết đồng cảm và giúp đỡ những người thiệt thòi, bất hạnh.	
	38	Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của em	1		
	39	Thực hành: Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của em	1		
	40	Đánh giá và sửa bài.	1		
	41	Nói và nghe: Kể về một trải nghiệm của em	1		
11	42	Đọc mở rộng	1	-Tìm đọc một số truyện về đề tài tình bạn hay lòng nhân ái, khoan dung. - Tìm đọc một số bài thơ viết về tình cảm gia đình - Nêu được nội dung cơ bản của văn bản đọc; trình bày được một số yếu tố của truyện (người kể chuyện, cốt truyện, nhân vật, lời người kể và lời nhân vật), phân tích được một số đặc điểm của nhân vật; nhận biết và bước đầu nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách	*Tích hợp năng lực số: 1.1.TC1b. Thực hiện được rõ ràng và theo quy trình các tìm kiếm để tìm dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.

			sử dụng thể thơ, từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ. - Học sinh biết trao đổi về những điều thấy thú vị trong những tác phẩm truyện, thơ đã đọc. - Học thuộc lòng một số đoạn thơ, bài thơ học sinh yêu thích. - Chăm chỉ, hứng thú, trong việc tự tìm sách và đọc sách. - Yêu quý, trân trọng với sách. * Dành cho học sinh khuyết tật: Không yêu cầu	
	Bài 4. Quê hương yêu dấu + Trả bài kiểm tra giữa kì I	12 tiết +1 tiết		
	43- 44	Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn	2	Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp của thơ lục bát; bước đầu nhận xét được nét độc đáo của một bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ; nhận biết được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.
		Chùm ca dao về quê hương, đất nước		
12	45- 46	Chùm ca dao về quê hương, đất nước (tiếp)	2	- Nhận biết được từ đồng âm, từ đa nghĩa; nhận biết được hoán dụ và hiệu tác dụng của việc sử dụng hoán dụ - Bước đầu biết làm bài thơ lục bát và viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ lục bát.
		Thực hành tiếng Việt		
	47	Chuyện cổ nước mình	1	
	48	Cây tre Việt Nam	1	
13	49- 50	Cây tre Việt Nam (tiếp)	2	- Trình bày được ý kiến về một vấn đề trong đời sống.
		Thực hành tiếng Việt		

14	51	Trả bài kiểm tra giữa kì I	1	- Trân trọng, tự hào về các giá trị văn hóa truyền thống và vẻ đẹp của quê hương, đất nước.	
	52	Tập làm một bài thơ lục bát	1	* Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được số tiếng, số dòng, vần, nhịp của thơ lục bát. - Nhận biết được một số từ đồng âm, từ đa nghĩa; nhận biết được một số hoán dụ đơn giản. - Bước đầu biết viết được vài câu văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ lục bát. - Trình bày ngắn gọn được ý kiến về một vấn đề quen thuộc trong đời sống. - Trân trọng, tự hào về các giá trị văn hóa truyền thống và vẻ đẹp của quê hương, đất nước. *Lồng ghép nội dung GD QP&AN: - Đọc <i>Chùm ca dao về quê hương, đất nước</i>: Địa danh lịch sử gắn với các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc. - Đọc <i>Cây tre Việt Nam</i>; Nói và nghe: <i>Trình bày suy nghĩ về tình cảm đối với quê hương</i>: + Cách đánh mưu trí, sáng tạo của quân và dân ta trong kháng chiến. + Giới thiệu lịch sử và truyền thống của Quân đội Nhân dân Việt Nam và Công an Nhân dân Việt Nam.	*Tích hợp giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI): 6.C1.MR2. Thực hiện được thử nghiệm đơn giản với một công cụ AI và nhận xét được các bước hoạt động của công cụ đó (ví dụ: đặt cùng một câu hỏi cho trợ lí ảo theo các cách nói khác nhau và quan sát kết quả).
	53	Viết đoạn văn thể hiện cảm xúc về một bài thơ lục bát	2		
	54	Viết đoạn văn thể hiện cảm xúc về một bài thơ lục bát; Đánh giá và sửa bài			
	55	Nói và nghe: Trình bày suy nghĩ về tình cảm của con người với quê hương	1		
		Bài 5. Những nẻo đường xứ sở + Đọc mở rộng + Kiểm tra cuối kì I, trả	12 tiết + 1 + 4		

		bài			
	56- 57	Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn	2	- Nhận biết được hình thức ghi chép, cách kể sự việc, người kể chuyện ngôi thứ nhất của du kí. - Hiểu được công dụng của dấu ngoặc kép (đánh dấu một từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt). - Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt. - Chia sẻ một trải nghiệm về nơi em sống hoặc từng đến. - Yêu mến, tự hào về vẻ đẹp của quê hương, xứ sở. * Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được hình thức ghi chép, cách kể sự việc, người kể chuyện ngôi thứ nhất của du kí. - Nhận biết được công dụng của dấu ngoặc kép (đánh dấu một từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt). - Viết được đoạn văn ngắn tả cảnh sinh hoạt. - Chia sẻ ngắn gọn một trải nghiệm về nơi em sống hoặc từng đến. - Yêu mến, tự hào về vẻ đẹp của quê hương, xứ sở. *Lồng ghép nội dung GD QP&AN: - Đọc <i>Cô Tô</i>: Giáo dục tinh thần yêu nước, tình yêu quê hương, biển đảo Việt Nam, bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam; góp phần trong công cuộc xây dựng đất nước. - Đọc <i>Cửu Long Giang ta ơi</i>: Địa danh lịch sử gắn với các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc.	
15		Cô Tô			
	58- 59	Cô Tô (tiếp)	2		
		Thực hành tiếng Việt			
	60	Hang Én	1		
16	61- 62	Hang Én (tiếp)	2		
		Thực hành tiếng Việt			
	63	Cửu Long Giang ta ơi	1		
	64	Viết bài văn tả cảnh sinh hoạt	1		
17	65	Thực hành viết bài văn tả cảnh sinh hoạt	1		

*Tích hợp giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI):
6.A1.3. Thực hiện được việc kiểm tra lại một kết quả do AI đưa ra (đối chiếu với sách giáo khoa, nguồn tin cậy khác hoặc hỏi thầy cô) trước khi sử dụng, thể hiện thói quen “con người quyết định cuối cùng”.

	66	Đánh giá và sửa bài	1		
	67	Nói và nghe: Chia sẻ một trải nghiệm về nơi em sống hoặc từng đến	1		
	68	Đọc mở rộng	1		
				- Tìm đọc một số bài thơ lục bát và bài du ký về quê hương đất nước. - Trao đổi với các bạn về: số tiếng, số dòng...và những nét độc đáo trong cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ của các bài thơ lục bát, hình thức ghi chép, cách kể sự việc của các bài du ký. - Đọc diễn cảm một bài thơ lục bát hoặc một đoạn văn trong một bài du ký. - Học thuộc lòng một số đoạn thơ, bài thơ mà em yêu thích. - Chăm chỉ, say mê, trong việc tự tìm sách và đọc sách. - Có ý thức đọc sách, yêu quý sách, trân trọng sách. * Dành cho học sinh khuyết tật: Không yêu cầu	*Tích hợp năng lực số: 1.1.TC1b. Thực hiện được rõ ràng và theo quy trình các tìm kiếm để tìm dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.
		Ôn tập, kiểm tra kì I, trả bài	4 tiết		
18	69	Ôn tập học kì I	1		
	70, 71	Kiểm tra học kì I	2		
	72	Trả bài kiểm tra cuối kì I	1		

HỌC KÌ II

TUẦN	TIẾT PPCT	BÀI HỌC	SỐ TIẾT	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	Ghi chú
		Bài 6. Chuyện kể về những người anh hùng	12 tiết		
19	73-75	- Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn	3	- Nhận biết được một số yếu tố của truyền thuyết như: cốt truyện, nhân vật, yếu tố kì ảo, chủ đề văn bản. - Nhận biết được văn bản thông tin thuật lại một sự kiện và cách triển khai văn bản theo trật tự thời gian. - Hiểu được công dụng của dấu chấm phẩy (đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận trong chuỗi liệt kê phức tạp). - Bước đầu biết viết một văn bản thông tin thuật lại một sự kiện. - Kể được một truyền thuyết. - Nhân ái, yêu nước, tự hào về lịch sử và truyền thống văn hoá của dân tộc, có khát vọng cống hiến vì những giá trị của cộng đồng. * Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được một số yếu tố của truyền thuyết như: cốt truyện, nhân vật, yếu tố kì ảo, chủ đề văn bản. - Nhận biết được một số đặc điểm của văn bản thông tin thuật lại một sự kiện. - Biết được công dụng của dấu chấm phẩy (đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận trong chuỗi liệt kê phức tạp). - Bước đầu biết viết một đoạn văn ngắn về văn bản thông tin thuật lại một sự kiện.	
		Thánh Gióng			
		Thực hành tiếng Việt			
		76-77	Son Tinh, Thủy Tinh		2
	Thực hành tiếng Việt				
20	78	Ai ơi mùng 9 tháng 4	1		
	79	Viết văn thuyết minh về một sự kiện	3		*Tích hợp giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI): 6.D1.MR1. Trình bày được ý kiến cá nhân về việc nên hay không nên sử dụng AI trong một số tình huống thực tế; giải thích được lí do lựa chọn dựa trên lợi ích và tác hại của việc sử
	80	Thực hành Viết văn thuyết minh về một sự kiện			
21	81	Thực hành Viết văn thuyết minh về một sự kiện			
	82	Đánh giá và sửa bài	1		

				- Nhân ái, yêu nước, tự hào về lịch sử và truyền thống văn hoá của dân tộc, có khát vọng cống hiến vì những giá trị của cộng đồng.	dụng AI trong tình huống đó.
	83, 84	Nói và nghe: Kể lại một truyện truyền thuyết	2	*Lồng ghép nội dung GD QP&AN: - Đọc <i>Thánh Gióng</i> : Cách đánh mưu trí, sáng tạo của quân và dân ta trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm. -Nói và nghe: Kể lại một truyện thuyết: Một số hình ảnh về phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh.	
22		Bài 7. Thế giới cổ tích + Kiểm tra giữa kì + Đọc mở rộng	13 tiết + 1		
	85- 87	Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn;	3	- Nhận biết được một số yếu tố của truyện cổ tích như: cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện và yếu tố kì ảo. - Nêu được ấn tượng chung về văn bản; nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm. - Tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn. - Biết vận dụng kiến thức về nghĩa của từ ngữ và biện pháp tu từ để đọc, viết, nói và nghe. - Viết được bài văn kể lại một truyện cổ tích. - Kể được một truyện cổ tích một cách sinh động. - Sống vị tha, yêu thương con người; trung thực, khiêm tốn, dũng cảm.	
		Thạch Sanh			
		Thực hành tiếng Việt			
	88	Cây khế	1		
23	89- 90	Cây khế (tt)	2	* Dành cho học sinh khuyết tật: - Nhận biết được một số yếu tố của truyện cổ tích như: cốt truyện, nhân vật, người kể chuyện và yếu tố	
		Thực hành tiếng Việt			
	91,92	Vua chích chòe	2		
24	93	Viết bài văn đóng vai nhân vật kể lại một chuyện cổ tích	1		

25	94	Thực hành viết bài văn kể lại một chuyện cổ tích	2	kì ảo. - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm. - Kể được một đoạn (hoặc một vài chi tiết) của một truyện cổ tích. - Sống vị tha, yêu thương con người; trung thực, khiêm tốn, dũng cảm.	
	95	Thực hành viết bài văn kể lại một chuyện cổ tích			
	96	Đánh giá và sửa bài	1		
	97	Nói và nghe: Kể lại một truyện cổ tích bằng lời một nhân vật	1		
	98	Đọc mở rộng	1	- Biết tìm đọc một số truyền thuyết và cổ tích có đặc điểm gần gũi với các văn bản ở bài 6, bài 7 . - Kể lại được một truyền thuyết hoặc cổ tích mà HS thích. - Nêu được chủ đề và trình bày được một số yếu tố của truyền thuyết, truyện cổ tích được thể hiện qua văn bản đã đọc. - Thể hiện được khả năng vận dụng, trải nghiệm kiến thức và kĩ năng được học trong những bài đã học để tự đọc những văn bản mới thuộc thể loại truyền thuyết, cổ tích. - Say mê, chăm chỉ trong việc tự tìm sách và đọc sách. * Dành cho học sinh khuyết tật: Không yêu cầu.	*Tích hợp năng lực số: 1.1.TC1b. Thực hiện được rõ ràng và theo quy trình các tìm kiếm để tìm dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.
		Bài 8: Khác biệt và gần gũi + Trả bài kiểm tra giữa kì II	13 tiết+4		
	99,100	Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn	2	- Nhận biết được đặc điểm nổi bật của văn bản nghị luận (ý kiến, lí lẽ, bằng chứng); chỉ ra được mối liên hệ giữa ý kiến, lí lẽ, bằng chứng.	
		Xem người ta kìà			

26	101	Thực hành tiếng Việt	1	- Tóm tắt được nội dung chính trong một văn bản nghị luận có nhiều đoạn.	
	102, 103	Hai loại khác biệt	2	- Nhận ra được ý nghĩa của vấn đề đặt ra trong văn bản, đối với suy nghĩ, tình cảm của bản thân.	
	104	Thực hành tiếng Việt	1	- Nhận biết được đặc điểm và chức năng của trạng ngữ, hiểu được tác dụng của việc lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu trong việc biểu đạt nghĩa.	
27		Ôn tập, kiểm tra giữa kì II	3 tiết	- Bước đầu biết viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) mà em quan tâm.	
	105	Ôn tập giữa kì II	1	- Trình bày được ý kiến (bằng hình thức nói) về một hiện tượng (vấn đề), tóm tắt được ý kiến của người khác.	
	106, 107	Kiểm tra giữa kì II	2	- Sống trung thực, thể hiện được những suy nghĩ riêng của bản thân, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng.	
	108	Bài tập làm văn	1	* Dành cho học sinh khuyết tật:	
28	109	Bài tập làm văn	1	- Nhận biết được một số đặc điểm nổi bật của văn bản nghị luận (ý kiến, lí lẽ, bằng chứng).	
	110	Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) mà em quan tâm	1	- Nêu được nội dung chính trong một văn bản nghị luận.	
	111, 112	Thực hành viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) mà em quan tâm	2	- Nhận biết được đặc điểm và chức năng của trạng ngữ.	
29				- Bước đầu biết viết đoạn văn ngắn văn trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) mà em quan tâm.	
				- Trình bày ngắn gọn được ý kiến (bằng hình thức nói) về một hiện tượng (vấn đề).	
29	113	Đánh giá và sửa bài	1	- Sống trung thực, thể hiện được những suy nghĩ riêng của bản thân, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng.	
	114	Nói và nghe: Trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề) đời sống	1		

	115	Trả bài kiểm tra giữa kì II	1		
		Bài 9: Trái đất- Ngôi nhà chung + Đọc mở rộng	12 tiết + 1		
30	116-118	Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn	3	- Nhận biết được đặc điểm, chức năng của văn bản, đoạn văn; nhận biết được cách triển khai văn bản bản thông tin theo quan hệ nhân quả, tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong một văn bản thông tin có nhiều đoạn. - Nhận biết được các chi tiết trong văn bản thông tin; chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản; hiểu được tác dụng của nhan đề, sa-pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự, dấu đầu dòng và vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ như hình ảnh, số liệu... - Nhận biết được từ mượn và hiện tượng vay mượn từ để sử dụng cho phù hợp. - Viết được biên bản ghi chép đúng quy cách; tóm tắt được bằng sơ đồ nội dung chính của một số văn bản đơn giản đã đọc. - Biết thảo luận về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất.	
		Trái đất- cái nôi của sự sống			
		Thực hành tiếng Việt			
	119-121	Các loài chung sống với nhau như thế nào?	3		
31		Thực hành tiếng Việt			
	122	Trái đất	1		
	123-124	Viết biên bản cuộc họp, cuộc thảo luận	2		
		Thực hành viết biên bản cuộc họp, cuộc thảo luận			
32	125	Đánh giá và sửa bài	1	- Chỉ ra những vấn đề đặt ra trong văn bản có liên quan đến suy nghĩ và hành động của bản thân. - Nhân ái: Có thái độ yêu quý và trân trọng sự sống của muôn loài. - Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ môi trường sống trên trái đất. * Dành cho học sinh khuyết tật:	

				- Nhận biết được đặc điểm, chức năng của văn bản, đoạn văn; tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong một văn bản thông tin có nhiều đoạn. - Nhận biết được một số chi tiết trong văn bản thông tin; các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ như hình ảnh, số liệu... - Nhận biết được một số từ mượn. - Biết thảo luận về một vấn đề cần có giải pháp thống nhất. - Chỉ ra những vấn đề đặt ra trong văn bản có liên quan đến suy nghĩ và hành động của bản thân. - Nhân ái: Có thái độ yêu quý và trân trọng sự sống của muôn loài. - Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ môi trường sống trên trái đất.	
126	Tóm tắt bằng sơ đồ nội dung của một văn bản đơn giản.	1			*Tích hợp giáo dục trí tuệ nhân tạo (AI): 6.A3.2. Trình bày được lợi ích của AI trong việc hỗ trợ con người học hỏi, rèn luyện kỹ năng và mở rộng hiểu biết khi được sử dụng đúng cách, có mục đích rõ ràng. Sử dụng được một công cụ AI phù hợp lựa

					tuổi (trực tiếp hoặc theo hướng dẫn của giáo viên) để hỗ trợ một nhiệm vụ học tập đơn giản và nói lại được điều mình đã học thêm.
	127	Nói và nghe: Thảo luận về giải pháp khắc phục nạn ô nhiễm môi trường	1		
	128	Đọc mở rộng	1	- Biết tìm đọc một số văn bản nghị luận và văn bản thông tin có nội dung gần gũi với những văn bản đã học ở bài 8, bài 9. - Nêu được nội dung cơ bản của văn bản đọc; trình bày được một số yếu tố đặc trưng của văn bản nghị luận và văn bản thông tin được thể hiện qua văn bản đọc. - Trao đổi được với nhau về kết quả tự đọc. - Thể hiện được khả năng vận dụng kiến thức, trải nghiệm và kỹ năng được học trong những bài đã học để tự đọc những văn bản mới thuộc loại văn bản nghị luận và văn bản thông tin. - Say mê, chăm chỉ trong việc tự tìm sách và đọc sách. * Dành cho học sinh khuyết tật: Không yêu cầu	*Tích hợp năng lực số: 1.1.TC1b. Thực hiện được rõ ràng và theo quy trình các tìm kiếm để tìm dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số.
		Bài 10: Cuốn sách tôi yêu + Kiểm tra cuối kì II, trả bài	8 tiết + 4		
33	129-132	Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn	4	- Phát triển kỹ năng tự đọc sách trên cơ sở vận dụng những điều đã học.	

		Thách thức đầu tiên: Mỗi ngày một cuốn sách		- Nhận ra được đặc điểm của bài nghị luận văn học. - Sáng tạo được các sản phẩm nghệ thuật lấy ý tưởng từ cuốn sách đã đọc.	
34	133, 134	Thách thức thứ hai: Sáng tạo cùng tác giả	2	- Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống được gọi ra từ cuốn sách. - Say mê, yêu thích khám phá, sáng tạo. - Có thói quen đọc sách, trân quý sách, có ý thức giữ gìn sách.	
	135, 136	Về đích: Ngày hội với sách	2	- Trung thực, thẳng thắn bày tỏ quan điểm trước những hiện tượng đặt ra trong sách vở và đời sống. * Dành cho học sinh khuyết tật: - Phát triển kỹ năng tự đọc sách trên cơ sở vận dụng những điều đã học. - Nhận ra được một số đặc điểm của bài nghị luận văn học. - Viết đoạn văn ngắn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống được gọi ra từ cuốn sách. - Có thói quen đọc sách, trân quý sách, có ý thức giữ gìn sách. - Trung thực, thẳng thắn bày tỏ quan điểm trước những hiện tượng đặt ra trong sách vở và đời sống.	
35		Ôn tập, kiểm tra cuối kì II	4 tiết		
	137	Ôn tập cuối kì II	1		
	138, 139	Kiểm tra cuối kì II	2		
	140	Trả bài kiểm tra cuối kì II	1		

II. Kiểm tra, đánh giá định kì

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa kì I	90 phút	Tuần 9	Thực hiện theo yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018 1. Đọc - Truyện đồng thoại - Thơ 2. Viết: - Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân. - Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ có yếu tố tự sự và miêu tả. * Dành cho học sinh khuyết tật: Thực hiện theo yêu cầu cần đạt dành cho học sinh khuyết tật của các bài đã học ở tuần 1 đến tuần 8.	Viết trên giấy
Cuối kì I	90 phút	Tuần 18	Thực hiện theo yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018 1. Đọc - Truyện đồng thoại - Thơ, thơ lục bát - Hồi kí hoặc du kí 2. Viết - Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân. - Viết đoạn văn thể hiện cảm xúc về một bài thơ lục bát - Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt. * Dành cho học sinh khuyết tật: Thực hiện theo yêu cầu cần đạt dành cho học sinh khuyết tật của các bài đã học ở học kì I.	Viết trên giấy
Giữa kì 2	90 phút	Tuần 27	Thực hiện theo yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018 1. Đọc: Truyện dân gian (truyền thuyết, truyện cổ tích) 2. Viết	Viết trên giấy

			- Viết được văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện. - Viết bài văn đóng vai nhân vật kể lại một chuyện cổ tích. * Dành cho học sinh khuyết tật: Thực hiện theo yêu cầu cần đạt dành cho học sinh khuyết tật của các bài đã học ở tuần 19 đến tuần 27.	
Cuối kì 2	90 phút	Tuần 35	Thực hiện theo yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018 1. Đọc: - Truyện dân gian (truyền thuyết, truyện cổ tích) - Văn bản nghị luận - Văn bản thông tin 2. Viết - Viết được văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện. - Viết bài văn đóng vai nhân vật kể lại một chuyện cổ tích. - Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng (vấn đề). * Dành cho học sinh khuyết tật: Thực hiện theo yêu cầu cần đạt dành cho học sinh khuyết tật của các bài đã học ở tuần 19 đến tuần 27.	Viết trên giấy

IV. Các nội dung khác:

1. Sinh hoạt chuyên môn

a./ Sinh hoạt chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn theo định kì:

- Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, thảo luận các nội dung có liên quan đến chuyên môn, các bài học trong sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn học, thống nhất những nội dung cần điều chỉnh, cập nhật tài liệu học tập.
- Bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm về một số năng lực cốt lõi như năng lực số - trí tuệ nhân tạo, dạy học tích hợp, lồng ghép; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ...
- Báo cáo chuyên đề, thảo luận đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh...
- Thảo luận, thống nhất ma trận đề, bản đặc tả, đề kiểm tra giữa học kì, cuối học kì.
- Triển khai các công văn hướng dẫn chuyên môn và các công văn hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp trong năm học.

b. Sinh hoạt chuyên môn cụm trường: Theo kế hoạch của Sở GDĐT.

2. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh: Theo kế hoạch chung của nhà trường.

3. Công tác bồi dưỡng thường xuyên

- GVBM trong Tổ luôn nêu cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng và tham gia đầy đủ, có hiệu quả các lớp bồi dưỡng của các cấp.
- Đặc biệt tham gia các khoá học chuyển đổi số, AI do cấp trên tổ chức; tự học nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ,...

4. Tham gia các hội thi:

- Hội thi của giáo viên: Thi giáo viên dạy giỏi năm học 2026-2027. (Tháng 03. 2027)
- Phối hợp hướng dẫn HS tham gia một số hội thi của ngành.

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
MÔN HỌC: NGỮ VĂN 6

Năm học 2026 - 2027

(Theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Trang viết đầu tay	- Nhận biết được đặc trưng của một số thể loại văn học. - Bước đầu sáng tác được một số tác phẩm văn học theo thể loại như thơ tám chữ; viết được đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tám chữ; truyện sáng tạo; viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết; - Rèn luyện kỹ năng trình bày trước tập thể; biết cảm nhận được các sáng tác đầu tay của bạn. - Tạo không khí thi đua sôi nổi trong học tập. - Bồi đắp niềm hứng thú học tập đối với môn Ngữ văn.	2	Tháng 11/2026	Hội trường	Nhóm Văn	Tổng phụ trách, thiết bị, GVCN các lớp.	Âm thanh, ti vi, máy tính,...
2	Đại sứ văn hoá đọc	- Có hiểu biết và tình yêu đối với sách: Học sinh chủ động đọc sách, biết lựa chọn sách phù hợp với lứa tuổi, sở thích và mục tiêu học tập; hình thành thói quen đọc thường xuyên.	3	Tháng 5/2027	Hội Trường	Nhóm Văn	Tổng phụ trách, thiết bị, GVCN các lớp.	Âm thanh, ti vi, máy tính,...

		- Có khả năng giới thiệu và lan tỏa văn hóa đọc: Biết giới thiệu sách hay, chia sẻ cảm nhận, thông điệp và giá trị của sách, khuyến khích bạn bè cùng tham gia đọc sách. - Có ý thức xây dựng môi trường đọc trong nhà trường: Góp phần phát triển thư viện, tủ sách lớp học, không gian đọc; chia sẻ sách và hình thành cộng đồng đọc tích cực. - Thể hiện phẩm chất, kỹ năng phù hợp: Tự tin, sáng tạo, giao tiếp tốt, có tinh thần trách nhiệm, biết tôn trọng bản quyền và ứng xử văn minh khi chia sẻ nội dung trên môi trường số.						
--	--	---	--	--	--	--	--	--

TỔ TRƯỞNG

Thăng Điện, ngày 05 tháng 9 năm 2026
HIỆU TRƯỞNG



Đoàn Ngọc Lê